

Số: 02/2024/QĐCNHGT-DS

*Than Uyên, ngày 04 tháng 5 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của: Bà Nguyễn Thị B (Thông qua Người đại diện theo uỷ quyền là: Ông Nguyễn Quang Hùng), bà Vũ Thị H, chị Nguyễn Thị Khánh HH, bà Tạ Thị Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 4 năm 2024 của Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1930. Địa chỉ: CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1930. Địa chỉ: CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Quang Hùng, sinh năm 1959, địa chỉ: Số nhà 002, ngõ 116, đường Võ Nguyên Giáp, tổ dân phố 15, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đồng Bị đơn: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1980, địa chỉ: CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Chị Nguyễn Thị Khánh HH, sinh năm 2000, địa chỉ: CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Tạ Thị Đ, sinh năm 1968, địa chỉ: CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích 640m<sup>2</sup>, vị trí: CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Nguyễn Văn H, cấp ngày 15/12/1999. Xác định tại thời điểm cấp đất hộ gia đình có 02 người là ông Hải và bà Nguyễn Thị B – là mẹ ông Hải. Hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất trên bà Nguyễn Thị B đang quản lý.

Năm 1999 ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị B chuyển nhượng cho Trạm vật tư nông nghiệp huyện Than Uyên diện tích: 127m<sup>2</sup>, vị trí: CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Diện tích đất còn lại gồm: 513m<sup>2</sup>, tứ cận: phía Bắc giáp hộ Nguyễn Thị Phương; phía Đông giáp hộ Nguyễn Văn Vương; phía Nam giáp đất UBND xã MT quản lý (đất của ông Hải, bà B chuyển nhượng cho Trạm vật tư nông nghiệp năm 1999); phía Tây giáp Quốc lộ 32, vị trí: Bản CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu là tài sản chung của bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn H. Theo Bản đồ địa chính được phê duyệt theo Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt về việc thành lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu gồm 02 thửa đất:

- Thửa 821, tờ bản đồ số 12, diện tích 242,6m<sup>2</sup>, phía Bắc giáp hộ Nguyễn Thị Phương; phía Đông giáp hộ Nguyễn Văn Vương; phía Nam giáp hộ Nguyễn Văn Cường (Tạ Thị Đ); phía Tây giáp Quốc lộ 32, vị trí: Bản CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, trên đất có 01 ngôi nhà cấp bốn, 01 tầng, mái bằng, 02 gian diện tích 35m<sup>2</sup>.

- Thửa 819, tờ bản đồ số 12, diện tích 271,3m<sup>2</sup>, phía Bắc giáp thửa 821 (Nguyễn Thị B); phía Nam giáp đất UBND xã MT quản lý (đất của ông Hải, bà B chuyển nhượng cho Trạm vật tư nông nghiệp năm 1999); phía Đông giáp hộ Nguyễn Văn Vương; phía Tây giáp Quốc lộ 32, vị trí: Bản CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, trên đất có 01 ngôi nhà xây kiên cố 02 tầng của ông Nguyễn Văn Cường (đã chết) và bà Tạ Thị Đ. Diện tích đất này Nguyên đơn khai chuyển nhượng cho con trai là Nguyễn Văn Cường năm 1999 tuy nhiên chưa thực hiện các thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định. Vợ chồng ông Nguyễn Văn Cường bà Tạ Thị Đ xây nhà kiên cố và công trình trên đất. Năm 2021, ông Cường chết, vợ ông Cường là bà Tạ Thị Đ vẫn đang sử dụng diện tích đất trên.

Tổng giá trị hai thửa đất trên là: 940.000.000 đồng (*Chín trăm bốn mươi triệu đồng*) được các bên thừa nhận là di sản thừa kế. Ông Nguyễn Văn H chết năm 2003, những người thừa kế hàng thứ nhất của ông Hải gồm: mẹ đẻ: bà Nguyễn Thị B; vợ: bà Vũ Thị H; con gái: chị Nguyễn Thị Khánh HH.

Giá trị di sản được chia thành 03 kỹ phần tương ứng với 03 người thừa kế: Bà Nguyễn Thị B, bà Vũ Thị H, chị Nguyễn Thị Khánh HH mỗi người được hưởng kỹ phần như sau: Bà Nguyễn Thị B được hưởng 314.000.000 đồng (*Ba trăm mười bốn triệu đồng*). Bà Vũ Thị H và chị Nguyễn Thị HH mỗi người 313.000.000 đồng (*Ba trăm mười ba triệu đồng*).

Bà Vũ Thị H tự nguyện tặng cho bà Nguyễn Thị B một nửa số kỹ phần mình được hưởng tương ứng với 156.500.000 đồng (*Một trăm năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*), tự nguyện tặng cho chị Nguyễn Thị Khánh HH một nửa số kỹ phần mình được hưởng tương ứng với 156.500.000 đồng (*Một trăm năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

Như vậy,

- Bà Nguyễn Thị B được hưởng số kỹ phần của mình là 314.000.000 đồng (*Ba trăm mười bốn triệu đồng*) + kỹ phần của bà Vũ Thị H tặng cho là 156.500.000 đồng (*Một trăm năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Tổng là: 470.000.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi triệu đồng*).

- Chị Nguyễn Thị Khánh HH được hưởng số kỹ phần của mình 313.000.000 đồng (*Ba trăm mười ba triệu đồng*) + kỹ phần của bà Vũ Thị H tặng cho là 156.500.000 đồng (*Một trăm năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Tổng là: 469.500.000 đồng (*Bốn trăm sáu mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng*).

Giao cho bà Nguyễn Thị B được quyền sử dụng toàn bộ di sản thừa kế là tổng diện tích đất 513m<sup>2</sup>, tứ cận: phía Bắc giáp hộ Nguyễn Thị Phương; phía Đông giáp hộ Nguyễn Văn Vương; phía Nam giáp đất UBND xã MT quản lý (đất của ông Hải, bà B chuyên nhượng cho Trạm vật tư nông nghiệp năm 1999); phía Tây giáp Quốc lộ 32; vị trí: Bản CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu là di sản để lại thừa kế của ông Nguyễn Văn H. Nay theo Bản đồ địa chính được phê duyệt theo Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt về việc thành lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu gồm 02 thửa đất:

- Thửa 821, tờ bản đồ số 12, diện tích 242,6m<sup>2</sup>, phía Bắc giáp hộ Nguyễn Thị Phương; phía Đông giáp hộ Nguyễn Văn Vương; phía Nam giáp hộ Nguyễn Văn Cường (Tạ Thị Đ); phía Tây giáp Quốc lộ 32, vị trí: Bản CT, xã MT, huyện Than

Uyên, tỉnh Lai Châu, trên đất có 01 ngôi nhà cấp bốn, 01 tầng, mái bằng, 02 gian diện tích 35m<sup>2</sup>.

- Thửa 819, tờ bản đồ số 12, diện tích 271,3m<sup>2</sup>, phía Bắc giáp thửa 821 (Nguyễn Thị B); phía Nam giáp đất UBND xã MT quản lý (đất của ông Hải, bà B chuyển nhượng cho Trạm vật tư nông nghiệp năm 1999); phía Đông giáp hộ Nguyễn Văn Vương; phía Tây giáp Quốc lộ 32, vị trí: Bản CT, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, trên đất có 01 ngôi nhà xây kiên cố 02 tầng của ông Nguyễn Văn Cường (đã chết) và bà Tạ Thị Đ.

*(Kèm theo Quyết định là sơ đồ địa chính được trích từ Bản đồ địa chính được phê duyệt theo Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt về việc thành lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Than Uyên).*

Bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Khánh HH số tiền: 469.500.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng). Các bên đã thực hiện giao nhận đầy đủ số tiền nêu trên vào ngày 12/4/2024 tại Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Các đương sự có trách nhiệm thực hiện đăng ký biến động đất đai theo trình tự, thủ tục của Luật đất đai hiện hành.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Tạ Thị Đ nhất trí với nội dung thỏa thuận trên. Bà Nguyễn Thị B và bà Tạ Thị Đ sẽ thực hiện thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật và không liên quan đến bà Vũ Thị H và chị Nguyễn Thị Khánh HH.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), nguyên đơn đã thực hiện xong.

**2.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;

**THẨM PHÁN**

Đã ký

- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- Lưu TA.

**Quàng Thị Phương**